

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 32 /TTr-STP ngày 26/6/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Giao Sở Tư pháp có trách nhiệm tham mưu triển khai; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện với UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị ở tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *LS*

- Hội đồng PHPBGDPL TW
- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2; (thực hiện)
- VP UBND tỉnh: LdVP;
- + Các P, TT;
- Lưu: VT, NCm70.

(báo
cáo)



Võ Văn Cảnh

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017
của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến,
giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 – 2021 trên địa bàn tỉnh**
*(ban hành kèm theo Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 30/6/2017
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 – 2021, UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM

1. Mục đích

Kế hoạch là căn cứ để các Sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã, thành phố (cấp huyện) lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch công tác, các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể của cơ quan, đơn vị mình theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 Thủ tướng Chính phủ đề ra.

2. Quan điểm

a) Thể chế hóa đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về đổi mới, tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, gắn với xây dựng, thi hành, bảo vệ pháp luật và giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống.

b) Phổ biến, giáo dục pháp luật là trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị, Nhà nước giữ vai trò nòng cốt; khuyến khích, tạo điều kiện và huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia; đề cao trách nhiệm và từng bước hình thành thói quen chủ động học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; gắn kết chặt chẽ với hòa giải ở cơ sở, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; chú trọng các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội.

c) Bảo đảm tính khả thi, kế thừa, phát triển, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, hướng về cơ sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị và nhu cầu xã hội để tạo đồng thuận trong thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành, tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật, xây dựng lối sống và làm việc theo pháp luật trong toàn xã hội; đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phát triển ổn định, bền vững, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả, góp phần bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền được thông tin về pháp luật của công dân.

2. Mục tiêu cụ thể

1. Đảm bảo 100% các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh, UBND cấp huyện đều tổ chức phổ biến, thông tin rộng rãi các văn bản quy phạm pháp luật trước và sau khi được ban hành liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao với nội dung và hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật.

2. Từ 70% - 90% đối tượng đặc thù được PBGDPL chuyên biệt theo quy định của pháp luật.

3. Hàng năm có từ 80% trở lên báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giảng viên dạy môn pháp luật được cung cấp, cập nhật thông tin, tài liệu pháp luật, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cần thiết để tham gia PBGDPL theo yêu cầu nhiệm vụ.

4. Phân đầu 100% các nhà trường đều triển khai PBGDPL theo chương trình giáo dục chính khóa và hoạt động ngoại khóa, có giáo viên, giảng viên dạy môn giáo dục công dân và môn pháp luật theo quy định.

5. Từ 90% - 100% các chương trình đào tạo, bồi dưỡng bắt buộc cho cán bộ, công chức, viên chức có nội dung phổ biến, cập nhật thông tin về chính sách pháp luật mới ban hành được tổ chức định kỳ hàng năm theo quy định của pháp luật.

6. Khuyến khích, huy động các tổ chức tư vấn pháp luật, tổ chức cung cấp dịch vụ pháp lý, cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu ngành luật thực hiện tư vấn, hướng dẫn, cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật miễn phí cho Nhân dân; khuyến khích các phương tiện thông tin đại chúng, cơ quan báo chí xây dựng, duy trì chương trình, chuyên trang, chuyên mục về pháp luật; phân đầu hầu hết các cơ quan, đơn vị, địa phương đều lồng ghép, kết hợp PBGDPL thông qua hoạt động chuyên môn, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm hành chính, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

7. Bảo đảm triển khai sâu rộng, toàn diện, đồng bộ các hình thức PBGDPL; cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện đầy đủ trách nhiệm được giao theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng và nhân rộng các mô hình, cách làm mới, hiệu quả, phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn và nhu cầu của Nhân dân, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động PBGDPL.

III. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh, UBND cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công có trách nhiệm tổ chức triển khai toàn diện, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả các nhiệm vụ PBGDPL, trong đó tập trung chủ yếu các nhiệm vụ sau:

1. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị, của mỗi đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân thuộc phạm vi, địa bàn quản lý trong công tác PBGDPL, góp phần tích cực thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, các Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và nhiệm vụ chính trị được giao.

2. Tổ chức thi hành nghiêm chỉnh, đồng bộ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; chú trọng hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác PBGDPL; tập trung xây dựng, nhân rộng các mô hình điểm, có cách làm hay, hiệu quả; kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện; chủ động nghiên cứu tham gia xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về PBGDPL tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ, phù hợp với tình hình thực tiễn nhằm triển khai công tác này theo đúng định hướng của Đảng, Nhà nước, đảm bảo thực hiện triệt để, có hiệu quả quyền được thông tin về pháp luật của Nhân dân.

3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ:

a) Thường xuyên rà soát, phân công, thống nhất giao nhiệm vụ cho cơ quan, đơn vị, cán bộ làm đầu mối tham mưu triển khai công tác PBGDPL;

b) Tiếp tục kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ người làm công tác PBGDPL tại cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm có bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn sâu, am hiểu pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ; quy hoạch, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ người làm công tác PBGDPL biết tiếng dân tộc thiểu số, ngoại ngữ, ưu tiên từ nguồn tại chỗ, người dân tộc thiểu số để tạo nguồn bổ sung tại vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới; có chế độ, chính sách đãi ngộ hợp lý đối với những người tích cực tham gia PBGDPL; chú trọng xây dựng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng theo lĩnh vực, địa bàn, nhóm đối tượng; thực hiện quản lý, sử dụng, điều phối hiệu quả đội ngũ này;

c) Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp và Ban Thư ký Hội đồng trong tư vấn, xác định mục tiêu, hoạt động và điều phối nguồn lực; tăng cường trách nhiệm của thành viên Hội đồng và cơ quan thường trực Hội đồng trong tham mưu triển khai nhiệm vụ PBGDPL của Thủ trưởng Sở, ban, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương. Phát huy vai trò nòng cốt của ngành Tư pháp, người làm công tác pháp chế, công chức tư pháp - hộ tịch trong tham mưu, điều phối, tổ chức các hoạt động PBGDPL;

d) Định kỳ hàng năm tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ; cung cấp đủ tài liệu, khai thác triệt để ưu thế của công nghệ thông tin để nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ làm công tác PBGDPL.

4. Đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL gắn với ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào hoạt động PBGDPL:

a) Về nội dung: Tập trung tuyên truyền, phổ biến các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài xử lý; chú trọng giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành, bảo vệ pháp luật; lợi ích của việc chấp hành pháp luật; tác động của chính sách, pháp luật; quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân; nội dung chính sách, pháp luật về: an ninh quốc phòng, ý thức trách nhiệm về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; phòng chống tham nhũng, lãng phí; phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên và ứng phó với biến đổi khí hậu; an toàn thực phẩm; an toàn giao thông; phòng, chống mua bán người, bạo lực gia đình, bạo lực học đường; về cải cách hành chính, cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp; về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; về hỗ trợ khởi nghiệp; hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế... Tăng cường tuyên truyền, phổ biến thực tiễn thi hành, áp dụng pháp luật, gắn với những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật...

b) Về hình thức: Tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa các hình thức PBGDPL phù hợp đặc điểm, nhu cầu của từng nhóm đối tượng và điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương; xây dựng, tổng kết, nhân rộng các mô hình hay, có hiệu quả đã và đang được triển khai thực hiện. Ưu tiên thực hiện PBGDPL trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng lưới thông tin cơ sở, hợp báo, thông cáo báo chí, đối thoại chính sách pháp luật và trong hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị, địa phương. Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL trong nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tăng cường bồi dưỡng, tập huấn chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, giảng viên dạy môn giáo dục công dân, môn pháp luật;

c) Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong triển khai các hoạt động PBGDPL, ưu tiên hình thức trực tuyến thông qua tổ chức thi tìm hiểu pháp luật, tư vấn, giải đáp pháp luật qua điện thoại, Cổng thông tin/Trang thông tin điện tử...;

d) Hướng mạnh hoạt động PBGDPL về cơ sở, lồng ghép với hòa giải ở cơ sở, tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý, các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, học tập tại cộng đồng và các phong trào vận động Nhân dân tuân thủ, chấp hành pháp luật, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Lồng ghép, phát huy vai trò hỗ trợ của các thiết chế thông tin tham gia PBGDPL ở cơ sở;

5. Khuyến khích, huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia PBGDPL; phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội của các các tổ chức hành nghề luật, luật sư, luật

gia, người làm công tác pháp luật tham gia PBGDPL cho Nhân dân; phát huy vai trò giám sát, phản biện thực hiện chính sách, pháp luật, vận động Nhân dân, thành viên, hội viên tuân thủ và chấp hành pháp luật của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận.

Ưu tiên triển khai các nguồn lực tại các địa bàn vùng dân tộc ít người, nông thôn, vùng sâu, vùng xa có điều kiện đặc biệt khó khăn, vùng biên giới, địa bàn xảy ra nhiều vi phạm pháp luật và trọng yếu về an ninh quốc phòng.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng; đề cao trách nhiệm, tinh thần tích cực, chủ động, sáng tạo của Thủ trưởng Sở, ban, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương trong thể chế hóa, tổ chức thực hiện và đảm bảo các điều kiện về nguồn lực, gắn PBGDPL với quán triệt, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng; hướng tới xác định việc hoàn thành nhiệm vụ PBGDPL là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương hàng năm.

2. Nâng cao ý thức trách nhiệm, phát huy tinh thần gương mẫu của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và toàn thể Nhân dân trong tuân thủ, chấp hành pháp luật, chủ động học tập, tìm hiểu pháp luật.

3. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp đổi mới công tác PBGDPL, trọng tâm là:

a) Đổi mới công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo chương trình khung do Bộ Tư pháp ban hành; định kỳ tổ chức, tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, đa dạng hóa các hình thức bồi dưỡng, tập huấn gắn với ứng dụng công nghệ thông tin và việc thực hiện nghĩa vụ học tập, tìm hiểu pháp luật bắt buộc trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ, công chức, viên chức;

b) Biên soạn, cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu phổ biến pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực. Thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng chủ đề, nội dung, hình thức phổ biến bám sát nhiệm vụ chính trị và nhu cầu thông tin về pháp luật của cán bộ, Nhân dân; tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin, tài liệu giữa các cơ quan, tổ chức nhằm khai thác tối đa hiệu quả sử dụng các nguồn lực trong công tác PBGDPL.

c) Nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng tiện ích của công nghệ thông tin trong hoạt động PBGDPL với định dạng phù hợp, tương thích với các dịch vụ thư điện tử, mạng xã hội, Cổng/Trang thông tin điện tử để khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật và các cơ sở dữ liệu pháp luật khác theo quy định;

d) Phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, bản tin, tạp san chuyên ngành, Cổng thông tin, Trang thông tin điện tử trong xây dựng, phát triển chuyên trang,

chuyên mục thông tin PBGDPL phù hợp và hiệu quả.

5. Đổi mới phương pháp giảng dạy, học tập môn pháp luật, giáo dục công dân theo hướng tinh giản, hiện đại, thiết thực, phù hợp với tâm lý, lứa tuổi người học, ưu tiên kỹ năng thực hành, kỹ năng sống, sinh hoạt ngoại khóa để phát huy tính chủ động, sáng tạo cho người học; xây dựng bài giảng điện tử, các mô hình trực quan, tình huống pháp lý thực tiễn trong giảng dạy.

6. Tổ chức khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về pháp luật để lựa chọn trọng tâm, trọng điểm cần ưu tiên nguồn lực thực hiện; thường xuyên kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện để kịp thời điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cho phù hợp với từng địa bàn, đối tượng, lĩnh vực, thời điểm.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021 trên địa bàn tỉnh được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có). Căn cứ nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương xây dựng dự toán thực hiện và tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND cấp huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; chủ động ban hành Đề án, Kế hoạch hàng năm và cả giai đoạn 2017 - 2021 để triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm;

b) Chủ động cân đối, bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện Chương trình, Kế hoạch, Đề án về PBGDPL trong dự toán chi thường xuyên được giao hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước;

c) Định kỳ hàng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá trực tiếp hoặc theo chuyên đề việc thực hiện các nhiệm vụ và Đề án thuộc Kế hoạch này, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể được giao chủ trì triển khai các Đề án về PBGDPL theo Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012, Quyết định 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ, trên cơ sở tổng kết việc thực hiện Đề án, phối hợp với các sở, ngành liên quan chủ động tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án đến năm 2021 (*theo phân công tại Mục I Phụ lục kèm theo*).

3. Trên cơ sở các Đề án về PBGDPL do Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an đang xây dựng để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, các Sở, ban, ngành liên quan có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các

Đề án trên địa bàn tỉnh, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt (theo phân công tại Mục II Phục lục kèm theo).

4. Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương lập kế hoạch kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ và Đề án thuộc Kế hoạch này.

5. Sở Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này; tham gia góp ý kiến kế hoạch thực hiện các Đề án về PBGDPL hàng năm và cả giai đoạn; theo dõi, tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm; định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch trong phạm vi toàn tỉnh.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận chủ động tham gia triển khai các nội dung của Kế hoạch và các Đề án của Kế hoạch; chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, triển khai thực hiện các Đề án chi tiết của Kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình.

7. Đề nghị Tòa án Nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát Nhân dân tỉnh, các cơ quan, tổ chức có liên quan tích cực phối hợp lồng ghép PBGDPL thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án... để nâng cao nhận thức pháp luật, giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật trong cán bộ và Nhân dân; căn cứ vào điều kiện thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ, xây dựng, triển khai thực hiện các Đề án về PBGDPL phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.


8. UBND cấp huyện căn cứ nội dung Kế hoạch này chủ động xây dựng, ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ đề ra đảm bảo thiết thực, chất lượng, hiệu quả trên địa bàn quản lý.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 – 2021 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. / . 25

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Cảnh

Phụ lục 
DANH MỤC CÁC ĐỀ ÁN PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT GIAI ĐOẠN 2017 - 2021
 (Kèm theo Quyết định số 16.22.QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Cơ quan chủ trì	Nội dung công việc	Hình thức văn bản	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện
I. XÂY DỰNG TRÌNH CHỦ TỊCH UBND TỈNH BAN HÀNH KẾ HOẠCH TIẾP TỤC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐẾN NĂM 2021 CÁC ĐỀ ÁN ĐƯỢC BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 409/QĐ-TTg NGÀY 09/4/2012 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ					
1	Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2012 - 2016” đến năm 2021	Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021	Sở Tư pháp, Ban Dân tộc, Sở Ngoại vụ, Sở Tài nguyên và Môi trường	Theo Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021 của Bộ Quốc phòng
2	Sở Giáo dục và Đào tạo	Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường” đến năm 2021	Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021	Sở Tư pháp, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Tỉnh Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Trường Chính trị tỉnh	Theo Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
3	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp” đến năm 2021	Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021	Sở Tư pháp, Liên đoàn Lao động tỉnh, Sở Công thương	Theo Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

4	Sở Tư pháp	Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012 - 2016” đến năm 2021	Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021	Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Tỉnh Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	Theo Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021 của Bộ Tư pháp
5	Hội Luật gia tỉnh	Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2012 - 2016” đến năm 2021	Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021	Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Đoàn Luật sư tỉnh.	Theo Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021 của Hội Luật gia Việt Nam.

II. XÂY DỰNG TRÌNH CHỦ TỊCH UBND TỈNH BAN HÀNH CÁC KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC ĐỀ ÁN PBGDPL GIAI ĐOẠN 2017 – 2021 THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 705/QĐ-TTg NGÀY 25/5/2017 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1	Sở Tư pháp	Kế hoạch thực hiện Đề án “Đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021”.	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Lắk.	Theo Đề án của Bộ Tư pháp ban hành
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ hoạt động khởi nghiệp, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế”.	Kế hoạch	Sở Tư pháp, Sở Công Thương, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Tỉnh Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.	Theo Đề án của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành.
3	Công an tỉnh	Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2017 - 2021”.	Kế hoạch	Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.	Theo Đề án của Bộ Công an ban hành.